TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số**: 37/**2022/HS-ST
Ngày: 20 – 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà***:** Ông Nguyễn Đình Học

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quốc Vượng

2. Bà Phan Thị Vui

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Đỗ Đình Thuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 10/5/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HS ngày 09/06/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đàm Văn H; Giới Tnh: Nam.

Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1984; Tại: tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Tổ 9, khu phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 9/12.

Cha: Đàm Văn Đ, sinh năm 1958

Mẹ: Vũ Thị Minh, sinh năm 1958.

Bị cáo có 05 chị em, chị lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1993.

Bị cáo chưa có vợ, con

Tiền án, tiền sự: Không

Ngày 23/01/2022 bị cáo có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang, tạm giữ hình sự đến ngày 28/01/2022 bị khởi tố và tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đàm Văn H bắt đầu sử dụng chất ma túy từ tháng 12/2021, nguồn ma túy do H mua của một đối tượng không rõ lai lịch để sử dụng. Đầu tháng 01/2022, H đến làm đầu bếp và ở tại nhà hàng "P" thuộc thị xã B, tỉnh Bình Phước. Vào khoảng 00 giờ ngày 23/01/2022, sau khi nghỉ làm tại nhà hàng, H rủ bạn làm chung là Nguyễn Phước T đi ăn khuya. Sau đó, H điều khiển xe môtô hiệu Jupiter biển số: 61V2-3382 chở T đi ra đến đường Quốc lộ 13 thì H nảy sinh ý định đi mua ma túy mang về để sử dụng nên rủ T cùng đi đến xã M, huyện C uống cà phê (H không nói cho T biết là đi mua ma túy) thì T đồng ý. H điều khiển xe môtô chở T đi đến khu vực gần cổng Khu dân cư D để T đứng chờ ở lề đường Quốc lộ 13 còn H điều khiển xe môtô đi đến khu vực cổng Khu dân cư D tìm gặp và mua một gói ma túy của một nam thanh niên tên T không rõ lai lịch với giá 500.000đ. T đưa cho H 01 gói ma túy để trong một khẩu trang y tế màu xanh và cho thêm H một cái nỏ thủy tinh. Sau khi mua được ma túy H vẫn để ma túy trong khẩu trang y tế và đeo chồng lên một khẩu trang y tế H đang đeo trên mặt, còn nỏ thủy tinh H để trong túi áo khoác đang mặc rồi điều khiển xe môtô quay lại chỗ T đang đứng chờ nói với T đi về thị xã B. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 13 thuộc tổ 5, khu phố 3, thị trấn T, huyện H thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy cất giấu bên trong khẩu trang y tế H đang đeo trên mặt. H xác định mua gói ma túy trên là để sử dụng chứ không có mục đích gì khác và không có ai khác biết hay tham gia góp tiền cùng với H để mua gói ma túy trên.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Đàm Văn H cho kết quả dương Tnh (có sử dụng chất ma túy); đối với Nguyễn Phước T cho kết quả âm Tính.

Tại Cơ quan điều tra Đàm Văn H đã khai nhận hành vi vi phạm của mình.

Căn cứ Kết luận giám định số: 36/2022/GĐ-MT ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Chất màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,2841 gam.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2375 gam, loại Methamphetamine được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Điện thoại di động hiệu OPPO A3s màu xanh, kiểu máy CPH1803 do Đàm Văn H là chủ sở hữu sử dụng. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không phải là công cụ để thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS Cơ quan điều tra đã trả cho bị cáo H

- Xe môtô hiệu YAMAHA JUPITER màu đen tem màu vàng, biển kiểm soát: 61V2-3382, số máy: 5B95-063887. Quá trình điều tra xác định xe môtô trên do ông Đàm Văn Nam, SN: 1990, HKTT: ấp 9, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước (em trai của H) là người quản lý, sử dụng hợp pháp. Ông Nam không biết việc H thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 23/01/2022. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS, Cơ quan CSĐT đã trả lại xe môtô trên cho ông Đàm Văn N.

- 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng, 01 ống nỏ thủy tinh trong suốt dài 13,7cm. Đây là những đồ vật hiện không có giá trị. Căn cứ khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tịch thu, tiêu hủy.

Về vấn đề dân sự: Vụ án không phát sinh vấn đề dân sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố bảo vệ quan điểm của bản cáo trạng, căn cứ Tnh chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đàm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn H mức án 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

- Đề nghị xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2375 gam, loại Methamphetamine được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng, 01 ống nỏ

thủy tinh trong suốt dài 13,7cm. Đây là những đồ vật hiện không có giá trị nên đề nghị Tòa án tịch thu, tiêu hủy.

Các vật chứng khác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã xử lý đúng quy định đề nghị không tiếp tục xử lý.

* Trách nhiệm dân sự: Không xảy ra.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Đàm Văn H khai nhận:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 23/01/2022, Đàm Văn H đã mua một gói ma túy với số tiền 500.000 đồng ở khu vực cổng Khu dân cư D về để sử dụng. Khi H đang đi trên đường Quốc lộ 13 thuộc tổ 5, khu phố 3, thị trấn T, huyện H thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy có trọng lượng là 0,2841 gam loại Methamphetamine. Bản thân Đàm Văn H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước được Luật hình sự điều chỉnh. Hành vi trên của các bị can Đàm Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 249 BLHS.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, đồng thời là mầm mống của các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người đã thành niên và hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên

cần áp dụng một hình phạt nghiên khắc đối với Bị cáo, cần cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội sau này. Tuy nhiên, cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng mức hình phạt cho bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hợp tác với các cơ quan tố tụng giải quyết vụ án nên được Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đới với bị cáo khi quyết định hình phạt. Trên cơ sở đó, Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Đàm Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn H mức án 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù là hoàn toàn phù hợp với tính chất mực độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của Bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Xử lý vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 106 – Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2375 gam, loại Methamphetamine được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng, 01 ống nỏ thủy tinh trong suốt dài 13,7cm, đây là những đồ vật hiện không có giá trị nên đề nghị Tòa án tịch thu, tiêu hủy.

Các vật chứng khác sau khi xem xét, đánh giá tại phiên tòa xác định Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H quá trình điều tra đã xử lý đúng quy định không ai có khiếu nại hay ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xử lý.

Về vấn đề dân sự: Không có nên không đề cập đến.

[5] Về án phí: Bị cáo Đàm Văn H chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Đàm Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đàm Văn H 01 (một) năm tù. Thời gian tính tù từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 23/01/2022.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy số số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2375 gam, loại Methamphetamine được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng, 01 ống nỏ thủy tinh trong suốt dài 13,7cm.

Các vật chứng khác sau khi xem xét, đánh giá tại phiên tòa xác định Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H quá trình điều tra đã xử lý đúng quy định không ai có khiếu nại hay ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xử lý. *(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKS ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước và theo như mô tả của biên bản giao nhận vật chứng số 0005848 ngày 18/5/2022 giữa cơ quan Hỗ trợ tư pháp và Thi hành án hình sự và chi Chi cục thi hành án dân sự huyện H).*

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Đàm Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Bị cáo và đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Đình Học

- Bộ phận HSNV CA H;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ.